

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 80/2024/TLST - HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc A - Sinh năm: 2001;

Địa chỉ: Bản Đội 9, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch.

2. Anh Phạm Phi C - Sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Khu 5A, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C tự do tìm hiểu trên tinh thần tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 12/01/2023 tại trụ sở UBND thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số: 02 của UBND thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch cấp cho chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân được một thời gian dài Đến ngày 06/8/2024 chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh

Phạm Phi C cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/8/2024 giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C xác định chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C có 01 con chung cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023. Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Phi C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023 là 2.000.000 đồng /01 tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 20 hàng tháng

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 20/9/2024 (*duyong lịch*) cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Phi C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với chị Nguyễn Thị Ngọc A. Chị Nguyễn Thị Ngọc A có quyền yêu cầu anh Phạm Phi C cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Phạm Phi C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét thấy thỏa thuận về nuôi con, sau khi ly hôn của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên do vậy cần xem xét chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Do chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Phạm Phi C xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con con chung chưa thành niên khi ly hôn và không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung.

Sự thỏa thuận của các đương sự đã bảo đảm quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành anh Phạm Phi C và chị Nguyễn Thị Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Phi C và chị Nguyễn Thị Ngọc A có 01 con chung cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023 giao cho:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Phi C và chị Nguyễn Thị Ngọc A thỏa thuận. Anh Phạm Phi C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Phạm Gia B, sinh ngày 01/8/2023 là 2.000.000 đồng /01 tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 20 hàng tháng

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 20/9/2024 (*duyong lịch*) cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Phi C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với chị Nguyễn Thị Ngọc A. Chị Nguyễn Thị Ngọc A có quyền yêu cầu anh Phạm Phi C cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Phạm Phi C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Phi C và chị Nguyễn Thị Ngọc A xác nhận không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là anh Phạm Phi C và chị Nguyễn Thị Ngọc A mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ghi nhận sự

thỏa thuận của anh chị để anh Phạm Phi C chịu toàn bộ lệ phí thay chị Nguyễn Thị Ngọc A. Xác nhận anh Phạm Phi C đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BLTU/23/0000849 ngày 06/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CCTHADS huyện Than Uyên;
- UBND thị trấn Than Uyên,
huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu